

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị B, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/05/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị B và ông Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hiện các con đã trưởng thành và lao động tự túc được nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị B đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001832 ngày 21/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. H lại cho bà Lê Thị B số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
- UBND xã T, huyện N (ĐKKH số 341, ngày 02/08/1988);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bảo Châu